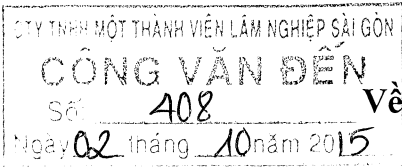


Số: 48/19 /QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 9 năm 2015



QUYẾT ĐỊNH

Về việc xác định giá trị doanh nghiệp thực hiện cổ phần hoá
Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sài Gòn.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần và Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 5 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Quyết định 568/QĐ-UBND ngày 30 tháng 1 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013-2015;

Căn cứ Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về Quy định phân công thực hiện quy trình chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thành lập Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Sài Gòn thuộc Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn;

Căn cứ Hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp do Công ty TNHH một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á xây dựng;

Xét đề nghị của Ban chỉ đạo cổ phần hoá Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Sài Gòn tại Tờ trình số 847/TT-BCĐCPH ngày 28 tháng 8 năm 2015 về việc xác định giá trị doanh nghiệp của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Sài Gòn; Ý kiến của Chi cục Tài chính doanh nghiệp thành phố tại Công văn số 1185/TCDN-NN ngày 18 tháng 9 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kết quả xác định giá trị doanh nghiệp

1. Giá trị doanh nghiệp tại thời điểm 30 tháng 6 năm 2014 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sài Gòn thuộc Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn để cổ phần hoá như sau:

- Giá trị thực tế của doanh nghiệp để cổ phần hoá: 180.182.458.939 đồng (Một trăm tám mươi tỷ, một trăm tám mươi hai triệu, bốn trăm năm mươi tám ngàn, chín trăm ba mươi chín đồng).

Trong đó:

Giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp: 117.357.172.430 đồng (Một trăm mười bảy tỷ, ba trăm năm mươi bảy triệu, một trăm bảy mươi hai ngàn, bốn trăm ba mươi đồng).

- Khi tiến hành lập Biên bản xác định giá trị doanh nghiệp Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sài Gòn tại thời điểm 30/6/2014, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sài Gòn chưa đối chiếu đủ giá trị các khoản nợ phải thu, phải trả, cụ thể:

+ Các khoản nợ phải thu: các khoản nợ phải thu của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Sài Gòn đã thực hiện đối chiếu công nợ là 14.120.257.420 đồng, chiếm tỷ lệ 97,81%; nợ phải thu chưa đối chiếu công nợ là 315.943.004 đồng, chiếm tỷ lệ 2,19%.

+ Các khoản Nợ phải trả: các khoản nợ phải trả của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Sài Gòn đã thực hiện đối chiếu công nợ là 62.721.286.509 đồng, chiếm tỷ lệ 99,83%; nợ phải trả chưa đối chiếu công nợ là 104.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 0,17%.

2. Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (tổ chức tư vấn định giá) chịu trách nhiệm về kết quả xác định giá trị doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 4 Điều 22 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.

Điều 2. Giá trị tài sản không cần dùng, tài sản chờ thanh lý không đưa vào giá trị doanh nghiệp tại thời điểm 30 tháng 6 năm 2014 để cổ phần hóa doanh nghiệp (tính theo giá trị trên sổ sách kế toán) là 21.841.373.904 đồng:

1. Tài sản không cần dùng:

a) Tài sản cố định là nhà cửa, vật kiến trúc: 1.514.682.567 đồng; Trong đó:

Nhà đất số 302/5 Nơ Trang Long, Phường 12, quận Bình Thạnh: Nguyên giá 1.029.457.276 đồng; giá trị còn lại đến ngày 30/6/2014 là 255.534.961 đồng.

b) Giá trị góp vốn vào Công ty TNHH Sài Gòn Nhất Phương: 16.607.243.120 đồng;

c) Khoản thu sử dụng vốn đầu tư vào Công ty TNHH Sài Gòn Nhất Phương: 3.507.193.821 đồng;

2. Tài sản chờ thanh lý là nhà cửa, vật kiến trúc, công cụ, dụng cụ, máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, thiết bị, dụng cụ quản lý: 191.096.167 đồng;

3. Tài sản hình thành từ quỹ khen thưởng, phúc lợi: 21.158.229 đồng.

Điều 3. Ban chỉ đạo cổ phần hóa của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Sài Gòn có trách nhiệm chỉ đạo Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Sài Gòn:

1. Thực hiện bàn giao các tài sản không cần dùng là Nhà cửa, vật kiến trúc, khoản đầu tư dài hạn tại Công ty TNHH Sài Gòn Nhất Phương, khoản thu sử dụng vốn đầu tư vào Công ty TNHH Sài Gòn Nhất Phương, tài sản chờ thanh lý tại Khoản 1, 2 Điều 2 nêu trên cho Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn - TNHH một thành viên theo Công văn số 517/UBND-CNN ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố; Quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2015 và Quyết định số 4246/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố (Ngoại trừ Nhà đất số 302/5 Nơ Trang Long, Phường 12, quận Bình Thạnh).

2. Thực hiện bàn giao tài sản không cần dùng là Nhà đất số 302/5 Nơ Trang Long, Phường 12, quận Bình Thạnh cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường theo Quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Thực hiện bàn giao tài sản hình thành từ quỹ khen thưởng, phúc lợi tại Khoản 3 Điều 2 nêu trên thì giao cho Công đoàn Công ty quản lý.

4. Tiếp tục đối chiếu, theo dõi, xử lý dứt điểm các khoản nợ phải thu, phải trả theo quy định; hoàn tất việc đối chiếu công nợ trước thời điểm doanh nghiệp cổ phần hóa được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu. Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Sài Gòn và Công ty TNHH một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (DAS) chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và khách quan về số liệu.

Điều 4. Giao việc quản lý các tài sản không cần dùng tại Điều 2 nêu trên cho các cơ quan sau:

1. Giao Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn - TNHH một thành viên tiếp nhận, hạch toán và xử lý theo đúng quy định đối với các tài sản không cần dùng, tài sản chờ thanh lý của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Sài Gòn tại Khoản 1, 2 Điều 2 nêu trên.

2. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận đối với tài sản Nhà đất số 302/5 Nơ Trang Long, Phường 12, quận Bình Thạnh của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Sài Gòn.

Điều 5. Căn cứ vào giá trị doanh nghiệp được xác định tại Điều 1, Ban chỉ đạo cổ phần hoá Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Sài Gòn thực hiện các công việc tiếp theo để cổ phần hoá.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị báo cáo về Ủy ban nhân dân thành phố để xem xét, giải quyết.

Điều 7. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban đổi mới Quản lý doanh nghiệp thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Chi cục Trưởng Chi cục Tài chính doanh nghiệp, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn, Trưởng ban chỉ đạo cổ phần hoá Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sài Gòn, Hội đồng thành viên và Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Sài Gòn và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Ban Chỉ đạo ĐM và PTDN;
- Bộ Tài chính;
- TTUB: CT, các PCT;
- Cục Thuế TP;
- VP UB: CPVP;
- Phòng CNN, ĐTMT;
- Lưu VT, (CNN-Hg). 26



Tất Thành Cang